



I. Đảo ngữ là gì?

Hiện tượng đảo ngữ là hiện tượng đảo ngược vị trí động từ hoặc trợ động từ lên trước chủ ngữ nhằm mục đích nhấn mạnh.

Ví dụ:

- She never goes out on Sunday. (câu thường)

=> Never does she go out on Sunday (câu đảo ngữ – người viết/nói muốn nhấn mạnh đến việc không bao giờ của cô ấy)

(Cô ấy không bao giờ ra ngoài vào Chủ nhật.)

II. Các cấu trúc của câu đảo ngữ

1, Đảo ngữ với các trạng từ tần suất (thường là các trạng từ mang nghĩa phủ định)

Never/ Rarely/ Seldom /Little/ Hardly ever + trợ động từ + S + V
(không bao giờ/hiếm khi ai đó làm gì.)

Ví dụ:

Peter rarely studies hard.

=> Rarely does Peter study hard.

(Hiếm khi Peter học hành chăm chỉ.)

2, Đảo ngữ với câu điều kiện

Câu điều kiện loại 1:

Should + S + V, S + will/should/may/shall + V...
(Nếu như... thì ...)

Ví dụ:

If the weather is nice tomorrow, we will go camping.

=> Should the weather be nice tomorrow, we will go camping.

(Nếu ngày mai thời tiết đẹp thì chúng ta sẽ đi cắm trại.)

3, Câu điều kiện loại 2:

Were S + to V/ Were S, S + would/could/might + V
(Nếu như thì ...)

Ví dụ:

- If I had money, I would buy that car.

=> Were I to have money, I would buy that car.

(Nếu tôi có tiền thì tôi đã mua chiếc ô tô đó.)

- If I were you, I would work harder.

=> Were I you, I would work harder.

(Nếu tôi là bạn, tôi sẽ làm việc chăm chỉ hơn.)

4, Câu điều kiện loại 3:

Had + S + PII, S + would/should/might have PII
(Nếu như ... thì ...)

Ví dụ:

- If she hadn't eaten this cake, she wouldn't have had stomachache.

=> Had she not eaten this cake, she wouldn't have had stomachache.

(Nếu cô ấy không ăn chiếc bánh ấy thì cô ấy sẽ không bị đau bụng.)

Chú ý: Đảo ngữ của câu điều kiện thì chỉ đảo ở mệnh đề if, mệnh đề sau giữ nguyên.

Đảo ngữ miêu tả 2 hành động cùng xảy ra sát và kế tiếp nhau sau 1 lúc

No sooner... than Scarcely... when Scarcely... when Hardly... when + had + S + PII ...+ S + Ved (ngay sau khi)
---	--

Ví dụ:

- No sooner had he come than she left.

=> Hardly had he come when she left.

(Ngay sau khi anh ấy đến thì cô ấy rời đi.)

5, Đảo ngữ với until

It was not ... until that...: mãi cho đến khi

=> Not until + trợ động từ + S + V + that + ...

Ví dụ:

- It was not I became a mother that I knew how my mother loved me.

=> Not until did I become a mother that I knew how my mother loved me.

(Mãi cho đến khi tôi làm mẹ tôi mới biết mẹ yêu tôi đến nhường nào.)

6. Hình thức đảo ngữ với phó từ chỉ cách thức (trạng từ)

Phó từ + trợ động từ + S + V

Ví dụ:

- Beautifully did she sing.

(Cô ấy đã hát rất hay.)

7. Hình thức đảo ngữ với phó từ chỉ thời gian (With adverbs of time):

Phó từ + trợ động từ + S + V

Ví dụ:

- Very often have we tried to do it but we fail.

(Chúng tôi đã cố gắng làm rất nhiều lần nhưng đều thất bại.)

8. Hình thức đảo ngữ với phó từ chỉ nơi chốn (With adverbs of place):

Phó từ + V + S

Ví dụ:

- Here comes the fall.

(Mùa thu đã tới đây.)

9. Hình thức đảo ngữ với with now, thus, then, here, there

- Chỉ được đảo ngữ khi chủ ngữ là danh từ, không hoán chuyển khi chủ ngữ là đại từ.

Ví dụ:

There comes the bus. = There it comes.

(Xe buýt đã tới rồi.)

10. Đảo ngữ với so ... that và such.... that

So adj/adv + trợ động từ + S + that...

đến nỗi mà

Ví dụ:

- This book is so interesting that I've read it many times.

=> So interesting is this book that I've read it many times.

Cuốn sách này thú vị đến nỗi mà tôi đọc nó rất nhiều lần.

11. Hình thức đảo ngữ với NO và NOT

No+ N + trợ động từ + S + Verb(ing)

Not any + N+ trợ động từ + S+ verb(ing)

Ví dụ

- No books shall I lend you from now on.

= Not any money shall I lend you from now on.

Từ bây giờ tôi sẽ không cho bạn mượn bất cứ quyển sách nào nữa.

12. Hình thức đảo ngữ với ONLY

- Only one: chỉ một
- Only later: chỉ sau khi
- Only in this way: chỉ bằng cách này

- Only in that way: chỉ bằng cách kia
- Only then + trợ động từ+ S+ V: chỉ sau khi
- Only after+ N: chỉ sau khi
- Only by V_ing / N: chỉ bằng cách này/ việc này
- Only when + clause: chỉ khi
- Only with + N: chỉ với
- Only if+ clause: chỉ nếu như
- Only in adv of time/ place: chỉ lúc/ở
- Only + trợ động từ + S + V (câu 1 mệnh đề)
- hoặc Only ... + S + V + trợ động từ + S + V (câu 2 mệnh đề)

Ví dụ:

- Only one time did I meet Obama..

(Tôi chỉ được gặp Obama mỗi một lần.)

- Only when I talked to her did I like her.

(Chỉ khi tôi nói chuyện với cô ấy thì tôi mới quý cô ấy.)

12, Hình thức đảo ngữ với các cụm từ có No

- At no time: không một lúc nào
- On no condition: không với điều kiện nào
- On no account : Không một lí do nào
- Under/ in no circumstances: không một trường hợp nào
- For no searson: không một lý do nào
- In no way: không một cách nào
- No longer: bây giờ không còn nữa
- No where: không một nơi nào

Ví dụ:

- Under no case should you leave here.

Trong bất cứ trường hợp nào bạn cũng không nên rời khỏi đây.

- No longer does he live next to me.

Bây giờ anh ấy không còn là hàng xóm của tôi nữa.

13, Hình thức đảo ngữ với Not only... but... also....

Not only + trợ động từ + S + V + but... also....

(không những mà còn)

Ví dụ:

- Not only is he good at History but he also sings very beautifully.

Không những anh ấy giỏi lịch sử mà còn hát rất hay.

14. Hình thức đảo ngữ Nhấn mạnh tính từ:

Trong tiếng Anh có thể đảo tính từ, cụm tính từ làm C (bổ ngữ) của "to be" ra trước để nhấn mạnh, đồng thời đảo "to be" ra trước S (chủ ngữ).

Ví dụ:

- The problem is easy.

=> Easy is the problem.

Vấn đề này rất đơn giản.

15. Hình thức đảo ngữ Nhấn mạnh động từ.

Trong tiếng Anh có thể nhấn mạnh động từ ở thì hiện tại đơn và quá khứ đơn bằng cách thêm trợ động từ ở dạng tương ứng với thì .

Ví dụ:

- I stayed at home yesterday.

=> I did stay at home yesterday.

Tôi đã ở nhà cả ngày hôm qua.

Bài tập

She had never been so happy before.

=> Never before.....

One rarely finds good service these days.

=> Rarely.....

He not only spent all his money but also borrowed some from me.

=> Not only.....

He had hardly left the office when the telephone rang.

=> No sooner.....

The door could not be opened without using force.

=> Only

Đáp án

1. Never before had she been so happy.
2. Rarely does one find good service these days.
3. Not only did he spend all his money but also borrowed some from me.
4. No sooner had he left the office than the telephone rang.
5. Only using force could the door be opened.